

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST
Ngày: 19-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

Thẩm phán Bà Mai Thị Minh Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thu

Ông Trần Trọng Đại

Ông Phạm Quốc Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lư Văn D; sinh năm 1980; đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp BS, thị trấn NS, huyện TS, tỉnh AG; nơi cư trú: Phố BC, xã XN, huyện XT, tỉnh ND; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 4/12; con ông Lư Đàm Sen và bà Đỗ Thị Nĩ; trú tại: Thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ 5; có vợ là Nguyễn Thị Duyên; có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tự thú, bị tạm giữ từ ngày 22-12-2020 sau đó chuyển tạm giam từ ngày 31-12-2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo theo Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Luật sư Phạm Thị Minh Quý - Văn phòng luật sư Minh Đức - Đoàn luật sư tỉnh Nam Định (có mặt).

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị D (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Phạm Thị D(là mẹ đẻ); sinh năm 1960; trú tại: Phố BC, xã XN, huyện XT, tỉnh ND (vắng mặt).

Anh Nguyễn Ngọc D; sinh năm 1989 (em ruột của chị Duyên); trú tại: Phố BC, xã XN, huyện XT, tỉnh ND (có mặt).

- *Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Cháu Lư Nguyễn Phúc D; sinh năm 2019 (con của chị Duyên với bị cáo Dũng); trú tại: Thị trấn NS, huyện TS, tỉnh AG(vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho cháu Dư: Bà Phạm Thị D(là bà ngoại).

2. Cháu Đoàn Như Q(con của chị Duyên với anh Nghinh); sinh năm 2004; trú tại: Phố BC, xã XN, huyện XT, tỉnh ND (có mặt).

3. Cháu Đoàn Xuân P(con của chị Duyên với anh Nghinh); sinh năm 2012; trú tại: Xóm 5, xã XT, huyện XT, tỉnh ND(có mặt).

Người đại diện hợp pháp cho cháu Đoàn Như Qvà cháu Đoàn Xuân Phú: Anh Đoàn Xuân N(là bố đẻ); sinh năm 1978; trú tại: Xóm 5, xã XT, huyện XT, tỉnh ND(vắng mặt).

- *Những người làm chứng:*

1. Anh Vũ Minh C(vắng mặt);

2. Anh Phạm Văn N(vắng mặt);

3. Anh Nguyễn Hữu T(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 6-2019, Lư Văn D đăng ký kết hôn với chị Nguyễn Thị Dvà có một con chung là cháu Lư Nguyễn Phúc D. Ngoài ra, trước đó Dũng và chị Duyên đều đã từng kết hôn và có con riêng, Dũng có 03 con, chị Duyên có 02 con riêng. Tết Nguyên đán năm 2020, Dũng và Duyên đưa cháu Dư từ tỉnh An Giang về ở tại Phố BC, xã XN, huyện XT, tỉnh ND.

Khoảng 19h ngày 21-12-2020, Dũng ăn cơm, uống rượu một mình. Đến 21h Dũng uống hết 0,5 lít rượu thì anh Phạm Văn N(tên gọi khác là Hiệu) đi bộ sang nhà Dũng chơi. Thấy Dũng đang uống rượu một mình nên anh Ngọc gọi điện thoại cho anh Nguyễn Hữu T(trước làm thợ hàn cho Dũng) bảo anh Tuấn mua thêm đồ ăn đến uống rượu cùng. Khoảng nửa tiếng sau thì anh Tuấn đến mang theo đồ ăn đến nhậu cùng Dũng và anh Ngọc. Đến khoảng 23h, ba người uống hết 01 lít rượu và rủ nhau đi hát tại quán Karaoke Giai Diệu ở thôn Trung Linh, xã Xuân Ngọc, huyện Xuân Trường. Trong lúc hát, uống thêm 07 chai bia Sài Gòn. Đến 0h ngày 22-12-2020, ba người tiếp tục đi ăn đêm tại quán Khánh Hằng thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường. Tại đây, Dũng và anh Tuấn

tiếp tục uống hết 1/4 lít rượu, còn anh Ngọc không uống. Khoảng 2h ngày 22-12-2020, anh Tuấn lái xe chở anh Ngọc và Dũng về nhà, sau đó ai về nhà đấy.

Thấy Dũng đi ăn nhậu về muộn, chị Duyên bế con đứng ở cửa có nhiều lời lẽ thô tục chửi Dũng, 2 người chửi nhau khoảng 01 tiếng đồng hồ. Dũng bức tức đi xuống bếp lấy con dao phay thường sử dụng làm đồ ăn cầm lên phòng ngủ, lúc này chị Duyên đang nằm trên giường. Dũng chỉ dao vào mặt chị Duyên đe dọa: “Mày còn chửi bố mẹ tao nữa là tao chém chết mẹ mày”. Dũng nằm lên giường phía bên ngoài và để con dao phay lên phía đầu giường trên đầu của Dũng, chị Duyên nằm phía trong sát tường, cháu Dư nằm giữa. Dũng giằng lấy cháu Dư bế ra nằm phía bên ngoài giường bên tay phải Dũng và để hai chân con vắt ngang hông. Chị Duyên tiếp tục chửi Dũng khiến Dũng tức giận đẩy con sang bên hông trái ở giữa giường và nhổm dậy thì chị Duyên cũng ngồi dậy. Dũng dùng chân đạp vào người chị Duyên thì chị Duyên nhảy xuống nền nhà, Dũng cũng nhảy xuống nền nhà, dùng tay chân đá vào mặt và tay của chị Duyên. Sau đó, Dũng tiếp tục đến lấy con dao phay để trên đầu giường lúc trước, cầm dao bằng tay phải đứng ở cửa ra vào phòng ngủ, chị Duyên đứng đối diện với Dũng cách khoảng 70cm, Dũng cầm dao chém liên tiếp nhiều nhát vào vùng đầu và cổ chị Duyên theo nhiều hướng khác nhau. Trong lúc Dũng chém chị Duyên thì tay phải Dũng đập vào chiếc bình thủy tinh đựng mắm moi đặt trên tủ lạnh làm chiếc bình rơi xuống đất vỡ tan. Chị Duyên bị chém gục xuống nền nhà mặt cúi xuống dưới đất, Dũng tiếp tục cầm dao chém nhiều nhát nữa vào phía sau đầu chị Duyên làm chị Duyên gục hẳn xuống đất. Lúc này Dũng thấy con khóc nên vứt dao ra ngoài nền nhà gần cửa ra vào và đến bế cháu Dư.

Khoảng 4h30' ngày 22-12-2020, Dũng điều khiển xe máy Airblade của mình chở cháu Dư sang nhà anh Vũ Minh Công. Dũng gửi cháu Dư cho anh Công trông giúp rồi quay về nhà, thấy chị Duyên đang nằm cạnh giá treo quần áo trong tình trạng vẫn còn thoi thóp, Dũng bế chị Duyên lên giường đặt nằm gối đầu lên gối, một lúc sau thì chị Duyên tắt thở, Dũng xác định chị Duyên đã chết. Dũng ngồi suy nghĩ một lúc, định gom quần áo, đồ đạc bỏ trốn. Sau đó, nảy sinh ý định tự sát để chết theo vợ nên lấy con dao phay vừa sử dụng chém chị Duyên cầm dao bằng tay phải để mũi dao nghiêng về phía bên vai phải và tự cứa vào cổ 03 (ba) phát làm rách da vùng cổ chảy máu. Lúc này, do Dũng nghĩ đến cháu Dư còn nhỏ nên không tiếp tục tự sát nữa, Dũng vứt dao xuống nền nhà phòng khách. Đến khoảng 6h15p cùng ngày, Dũng gọi điện nói anh Công lên nhà Dũng ngay, anh Công đến nhìn thấy Dũng đứng ở sân có mấy vết thương cắt ngang ở vùng trước cổ, anh Công hỏi “làm sao vậy?”, Dũng nói “chờ anh đi đầu thú”, anh Công nói: “em chờ anh đi khâu”. Dũng vẫn nói “chờ anh ngay đi đầu thú”. Anh Công chở Dũng đến Công an huyện Xuân Trường tự thú.

Quá trình khám nghiệm nhà ở của vợ chồng Dũng, tử thi chị Nguyễn Thị Dần nằm ngửa trên giường trong phòng ngủ phía Bắc.

Phát hiện tại nền nhà, trên tường, trên giường ngủ trong phòng ngủ phía Bắc có nhiều dấu vết máu. Trên nền nhà phòng khách có hệ thống dấu chân và rải rác máu hướng từ cửa phòng ngủ phía Bắc sang cửa phòng ngủ phía Nam.

Trên nền phòng ngủ phía Nam từ cửa phòng đến cửa phòng vệ sinh có rải rác máu. Trong phòng vệ sinh có đám máu dạng nhỏ giọt, chùi quệt.

Phát hiện và thu giữ ở vị trí trên nền phòng khách gần cửa buồng ngủ phía Bắc 01 con dao phay cán gỗ, lưỡi sắc, dài 41cm, lưỡi dao dài 29cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao dài 07cm, trên dao bám dính nhiều máu, lông tóc; cách đầu dao 08cm phần lưỡi dao có đám mề, khuyết trên diện (4x0,2)cm. Con dao thu được tại hiện trường có đặc điểm tương đồng với con dao mà Dũng khai sử dụng để chém chị Duyên. Thu giữ trên giường tại phòng khách một chiếc quần dài kaki màu ghi có bám dính chất màu nâu đỏ nghi là máu, Dũng khai là chiếc quần Dũng mặc trong thời điểm gây án.

Quá trình khám nghiệm hiện trường phát hiện và thu giữ các mẫu máu tại các vị trí được đánh số trên hiện trường theo các dấu vết máu, thu con dao phay dính máu và lông tóc, thu chiếc quần dài kaki màu ghi, thu trên bàn phòng khách một chiếc điện thoại OPPO màu đen.

Kết quả khám nghiệm tử thi xác định là chị Nguyễn Thị Duyên, sinh năm 1986, trú tại Phố BC, xã XN, huyện XT, tỉnh ND.

Phía ngoài có tổng cộng 21 vết thương rách da cơ gồm vùng đầu có 14 vết thương với chiều dài từ 1,5cm đến 12,5cm, vùng cổ có 03 vết thương với chiều dài từ 2,5cm đến 07cm, vùng vai và cánh tay có 04 vết thương với chiều dài từ 1,2cm đến 05cm. Có 05 vết thương bầm tím và 02 vết trượt tụ máu rách da. Tụ máu dưới da cơ vùng trán phải, thái dương 2 bên, toàn bộ vùng cằm.

Mổ tử thi: Rạch da cơ vùng đầu tụ máu dưới da cơ vùng trán phải, thái dương hai bên, toàn bộ vùng cằm:

- + Tương ứng vết thương vùng thái dương trái có đường vỡ, nứt, mẻ xương nằm ngang dài 7,5cm.

- + Vùng cằm trái tương ứng với vết thương bên ngoài có đường vỡ, mẻ xương dài 3cm.

- + Vùng giữa cằm sang bên phải tương ứng với vết thương bên ngoài có đường vỡ, mẻ xương dài 4,5cm, chiều hướng từ dưới lên trên.

- + Vùng cằm phải có đường vỡ mẻ xương dài 3cm.

Mở rộng vết thương vùng cổ trước:

- + Đút hoàn toàn khí quản, lòng khí quản có nhiều dịch bọt màu hồng.

- + Đút hoàn toàn thực quản.

- + Đút bán phần mặt trước động mạch cảnh chung bên trái.

Mở ngực, bụng:

- + Hai phổi trắng nhạt. Mặt sau thùy dưới hai phổi xen lẫn đám xuất huyết.

- + Diện cắt phổi hai bên hồng nhạt. Sai khớp cổ tay trái.

- + Bề mặt tim hồng nhạt xem lẫn đám xuất huyết.

- + Tim: phù, thiếu máu, các bó sợi cơ tim đứt đoạn.
- + Phổi: xung huyết, chảy máu, các tế bào biểu mô phế quản bong tróc, vách phế nang rách, đứt.
- + Dạ dày: Phù, thiếu máu. Gan: xung huyết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học (giám định vi thể) số 08/21/MBH ngày 18-01-2021 của Viện Pháp y Quốc gia kết luận: Tim phù, thiếu máu, các bó sợi cơ tim đứt đoạn; Phổi sung huyết chảy máu, tế bào biểu mô phế quản bong tróc, vách phế nang rách đứt; Dạ dày phù thiếu máu; Gan sung huyết.

Tại Bản kết luận giám định hóa pháp (giám định độc chất) số 29/28/38/21/ĐC ngày 05-01-2021 của Viện Pháp y Quốc gia kết luận: Trong mẫu phủ tạng của Nguyễn Thị D không tìm thấy các chất độc có trong danh sách (Cyanid, Hydrophosphid, thuốc ngủ, thuốc an thần, thuốc trừ sâu, thuốc diệt chuột, các alkaloid độc, ma túy).

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1336/GĐKTHS ngày 25-01-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị D chết do sốc đa chấn thương, mất máu cấp; cơ chế do tác động của vật cứng, sắc.

Tại Bản kết luận giám định ADN số 9383+172/C09-TT3 ngày 29-01-2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- + Trên chiếc áo vest và trên con dao có bám dính máu của Lư Văn D và Nguyễn Thị Duyên.

- + Trên chiếc quần dài kaki nam giới có bám dính máu của Nguyễn Thị Duyên.

- + Các dấu vết màu nâu đỏ thu tại vị trí số 2 và số 3 tại hiện trường là máu của Nguyễn Thị Duyên.

- + Không thấy dấu vết máu trên chiếc áo khoác trẻ em lông màu trắng.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKSND-P2 ngày 15-4-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Lư Văn D về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và trình bày: Trong cuộc sống giữa bị cáo và vợ nhiều lần mâu thuẫn cãi chửi nhau, nhưng chưa khi nào đánh nhau, sự việc xảy ra ngày 21-12-2020 do bị cáo uống rượu, đi chơi về muộn bị chị Duyên chửi bới, xúc phạm, bị cáo không làm chủ được bản thân, bị cáo rất ân hận, thành thật xin lỗi gia đình bị hại, hoàn cảnh của bị cáo bố mẹ già yếu, con nhỏ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo sớm được trở lại với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo tù “chung thân” về tội “giết người”. Trách nhiệm dân sự không đặt ra do gia đình bị hại không yêu cầu. Về vật chứng, đề nghị tuyên trả lại điện thoại di động cho bị cáo và tuyên tịch thu tiêu huỷ các vật chứng khác.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Nhất trí với tội danh, khung khoản áp dụng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội trong hoàn cảnh đi chơi về bị vợ mắng chửi, xúc phạm, không làm chủ được bản thân, bị cáo đã ra tự thú ngay sau khi phạm tội và thành khẩn khai báo, hoàn cảnh bị cáo bố mẹ già, đông con còn nhỏ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS, tuyên hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

Anh Nguyễn Ngọc D - Đại diện cho gia đình bị hại trình bày: Bà Dung không đến phiên tòa được đã tự viết đơn xin vắng mặt, gia đình thống nhất giữ nguyên quan điểm không đề nghị bị cáo thực hiện nghĩa vụ về dân sự, còn về trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Cháu Đoàn Như Q trình bày: Sau khi bố mẹ ly hôn, cháu được giao cho mẹ nuôi dưỡng, nhưng năm nay cháu đã 17 tuổi, đã tự chủ được cuộc sống của mình, không yêu cầu bị cáo cấp dưỡng và thực hiện trách nhiệm bồi thường dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có căn cứ xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Tối ngày 21-12-2020, sau khi uống rượu, đi hát karaoke, ăn đêm xong, đến khoảng hơn 02h ngày 22-12-2020, Lư Văn D về nhà ở Phố BC, xã XN, huyện XT, tỉnh ND, trong tình trạng say rượu đã xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau với vợ là chị Nguyễn Thị Duyên. Dũng đã dùng tay chân đánh chị Duyên, đồng thời lấy một con dao phay cán gỗ dài 41cm, có 01 lưỡi sắc dài 29cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao dài 07cm chém nhiều

nhất vào vùng đầu, vùng cổ của chị Duyên. Dẫn đến hậu quả chị Nguyễn Thị Dử vong do sốc đa chấn thương và mất máu cấp. Hành vi vì lý do nhỏ nhất mà tước bỏ mạng sống người khác của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “giết người”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS “phạm tội có tính chất côn đồ”. Nên, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Hành vi dùng tay chân đánh và dùng dao phay chém tới 21 nhát lên cơ thể của chị Duyên, kể cả khi chị Duyên đã gục xuống nền nhà mặt cúi xuống đất, bị cáo vẫn tiếp tục chém nhiều nhát nữa vào phía sau đầu, đã tước đoạt quyền sống của chị Duyên một cách trái pháp luật chỉ vì những mâu thuẫn không lớn trong cuộc sống vợ chồng của Lư Văn D là hành vi vi phạm pháp luật đặc biệt nghiêm trọng, đã tước đi sinh mệnh của người từng chung sống, sinh con cho bị cáo, đã thể hiện bản chất thiếu đạo đức, mất nhân tính, gây sự bất bình trong quần chúng nhân dân, hành vi của bị cáo bị xã hội kịch liệt lên án, nên cần phải tuyên cho bị cáo một mức án thật nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cảnh tỉnh cho tất cả những người đã và đang có ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, ngay sau khi gây án bị cáo ra tự thú, quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS, nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, không áp dụng hình phạt cao nhất đối với bị cáo, mà áp dụng hình phạt tù không thời hạn, cách ly vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nhằm trừng trị, cải tạo giáo dục đối với bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm liên quan đến bạo lực gia đình trong thời điểm hiện nay đang có chiều hướng gia tăng.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Mẹ đẻ chị Duyên là bà Phạm Thị Dung; em trai chị Duyên là anh Nguyễn Ngọc D; các con của chị Duyên đều có quan điểm không yêu cầu Lư Văn D phải bồi thường và thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, do vậy trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[5] Về vật chứng: Tuyên trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng vì không liên quan đến tội phạm; đối với các vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Lư Văn D phạm tội “giết người”;

Xử phạt: Bị cáo Lư Văn D tù “chung thân”. Bị cáo đã bị giam giữ từ ngày 22-12-2020, tiếp tục giam giữ bị cáo để bảo đảm thi hành án;

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tuyên trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng;

Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 con dao phay cán gỗ, lưỡi sắc, dài 41cm, lưỡi dài 29cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao dài 07cm là công cụ phạm tội; các tài sản và đồ vật khác gồm: 01 chiếc quần dài kaki màu ghi; 01 miếng kim loại kích thước (1,2x0,2)cm; 01 chiếc áo vest dài tay màu đen; 01 chiếc áo len dài tay màu ghi; 01 chiếc quần thun dài màu đen; 02 chiếc tất màu đen; 01 áo khoác trẻ em loại lông màu trắng. 05 mẫu máu thu tại hiện trường vụ án vị trí 2,3,9,12,13; 01 mẫu máu của Lư Văn D ký hiệu A2; 01 mẫu máu của Nguyễn Thị D ký hiệu A1.

(Vật chứng đang được quản lý tại kho vật chứng của Cục thi hành án tỉnh Nam Định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 38/21 ngày 27/4/2021 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án tỉnh Nam Định)

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo Lư Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lư Văn D, đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người bào chữa;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND+VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Công an +VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Bạch Tuyết